

Số: 01 /2014/BB/ĐHĐCĐ/CMVN
Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2014

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NHÂN LỰC VIỆT NAM

PHẦN I. KHAI MẠC:

1. Thời gian: 09h00' ngày 12/03/2014

2. Địa điểm: Hội trường Tòa nhà CMVietnam, số 14, Phố Đặng Thùy Trâm, xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

3. Thành phần tham dự:

- Các cổ đông sở hữu và đại diện các cổ phần tại Công ty CP Xây dựng và Nhân lực Việt Nam (CMVietnam) theo danh sách chốt ngày 27/01/2014.
- Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Ban Tổng giám đốc
- Ban kiểm soát
- Khách mời của Đại hội

4. Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam, với tổng số cổ đông tham dự là: 23 cổ đông, số cổ đông ủy quyền tham dự là 29 cổ đông, tương ứng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 3.882.727 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,66% trên tổng số vốn điều lệ. Những người tham dự đại hội với tư cách cổ đông có đủ tiêu chuẩn đại biểu theo quy định, những người đại diện cho cổ đông được ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.
- Căn cứ luật doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/11/2005 và Điều lệ Công ty, Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty có đủ điều kiện tiến hành.

5. Giới thiệu Chủ tịch đoàn và Thư ký:

Đoàn chủ tịch:

- | | | |
|-----------------------|----------------------------|-----------|
| 1. Ông Phạm Minh Phúc | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| 2. Ông Kim Ngọc Nhân | Chức vụ: Phó CTHĐQT - TGĐ | - Ủy viên |
| 3. Bà Đinh Thị Thủy | Chức vụ: Phó Tổng giám đốc | - Ủy viên |

Ban Thư ký:

- | | | |
|------------------------|--------------------------------|--------------|
| 1. Bà Đào Thị Mai | Chức vụ: Nhân viên phòng KHTH | - Trưởng ban |
| 2. Bà Trương Thị Luyến | Chức vụ: Nhân viên phòng TC-KT | - Thành viên |

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 23 phiếu - chiếm tỷ lệ 100%; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) chiếm tỷ lệ 0.00%; Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0.00% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. BÁO CÁO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đại hội đã được nghe và xem các Báo cáo sau:

- 1 Báo cáo của Ban điều hành về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014 do Ông Kim Ngọc Nhân Tổng giám đốc công ty trình bày.
- 2 Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2013 và định hướng cho năm 2014 do Ông Phạm Minh Phúc Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày.
- 3 Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát 2013, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 2013 do ông Phạm Hồng Anh - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.
- 4 Báo cáo tài chính Công ty (mẹ) và báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán (đính kèm tài liệu dành cho cổ đông).

II. CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông đã nghe các Tờ trình sau:

1. Tờ trình số 01/TTr/CMVN/2014 về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2013.
2. Tờ trình số 02/TTr/CMVN/2014 về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013; kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2014.
3. Tờ trình số 03/TTr/CMVN/2014 về phê chuẩn miễn nhiệm; bầu bổ sung nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013-2017.
4. Tờ trình số 04/TTr/CMVN/2014 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2014.
5. Tờ trình số 05/TTr/CMVN/2014 về phương án phát hành tăng vốn điều lệ cho đối tác chiến lược và phương án sử dụng vốn sau phát hành.

III. THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Tóm lược một số ý kiến như sau:

- ✓ Ý kiến 1: Công ty không đạt chỉ tiêu về lợi nhuận nhưng lại không công bố thông tin điều chỉnh kế hoạch vào cuối năm?

Trả lời:

Như các quý vị đã xem trình bày trong báo cáo của Ban TGD, cuối năm 2013 Công ty đã liên tiếp gặp rủi ro về thiên tai. Cụ thể là vào tháng 10, tháng 11/2012 dự án Ngàn Trươi bị thiệt hại nặng nề do cơn bão số 9 và 11 gây ra làm gián đoạn thi công gần 2 tháng. Tiếp đó dự án vào đầu tháng 12/2013, dự án làm bị ảnh hưởng của lũ lụt ngập toàn bộ

công trường đang thi công, làm gián đoạn khoảng hơn 1 tháng và Công ty phải cho lao động về nước ăn Tết Nguyên đán sớm. Tiếp đó vào giữa tháng 12/2013, dự án Algeria bị sự cố sập hầm, tuy không ảnh hưởng về con người và vật chất nhưng phải dừng thi công khoảng gần 1 tháng để khắc phục sự cố. Các sự kiện này liên tiếp diễn ra vào cuối năm 2013 nên việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để điều chỉnh kế hoạch sẽ rơi vào đầu năm 2014, tại thời điểm chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông cổ đông thường niên nên Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động không xin ý kiến điều chỉnh kế hoạch năm 2013.

- ✓ Ý kiến 2: Công ty nên tập trung định hướng vào mảng cung ứng nhân lực quốc tế, không nên tập trung nhiều vào các mảng xây dựng trong nước.

Trả lời:

Việc định hướng của công ty vào cả hai mảng sản xuất trong nước và cung ứng nhân lực quốc tế có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau.

Mục tiêu của Công ty trong thời gian tới tập trung chính vào thị trường quốc tế, tuy nhiên để thực hiện được mục tiêu đó cần có thị trường sản xuất trong nước vừa để khẳng định vị thế lĩnh vực công việc chúng ta đang làm với đối tác nước ngoài; vừa là bước đệm để đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng được yêu cầu của các đối tác quốc tế, phần đầu 2014-2015 trở thành nhà thầu nhân công quốc tế chuyên nghiệp và nhà thầu chính trong khu vực. Do vậy để phát triển bền vững cần phát triển cả thị trường trong nước và thị trường quốc tế tuy nhiên với những hợp đồng quốc tế sắp được ký kết tại thị trường quốc tế, Công ty hy vọng sẽ tăng dần tỷ trọng doanh thu tại thị trường quốc tế trên tổng doanh thu hoạt động SXKD của Công ty.

- ✓ Ý kiến 3: Việc trả cổ tức năm 2013 bằng hình thức nào? Có nên chia cổ tức bằng cổ phiếu hay không?

Trả lời:

Mục tiêu chiến lược của Công ty là hiện thực hóa lợi nhuận của các cổ đông hiện hữu của công ty, đã đầu tư thì sẽ được hưởng phần lợi tức từ số tiền mà cổ đông đã đầu tư trong năm tài chính. Còn phần còn lại sẽ được gia tăng trên giá trị sổ sách của cổ phiếu.

Mặt khác, với tình hình thị trường chứng khoán hiện nay tuy đã có nhiều biến động khởi sắc hơn trước nhưng vẫn còn thấp, hơn nữa tính thanh khoản của cổ phiếu trên thị trường không cao, do đó công ty tập trung vào các cổ đông, nhà đầu tư dài hạn, thì việc trả cổ tức năm 2013 bằng tiền mặt sẽ góp phần cải thiện thu nhập của nhà đầu tư. Ngoài ra, trả cổ tức bằng tiền mặt sẽ tạo điều kiện cho cổ đông tận dụng nhiều cơ hội tái đầu tư vào thị trường chứng khoán khi mà giá nhiều cổ phiếu quá rẻ.

Do vậy trong thời điểm này, việc trả cổ tức bằng tiền mặt với mức hợp lý, bảo đảm tình hình tài chính lành mạnh của doanh nghiệp sẽ có tác dụng thu hút nhiều nhà đầu tư mới tham gia đầu tư vào công ty.

- ✓ Ý kiến 4: Đề xuất thù lao của HĐQT, BKS năm 2014 không quá 4% dự kiến là khoảng 843 triệu đồng so với thù lao năm 2013 đã thực hiện là khoảng 250 triệu có chênh lệch khá lớn, vậy đề nghị ban điều hành giải trình thêm về việc này.

Trả lời

Năm 2013 ĐHĐCĐ đã phê duyệt mức thù lao dành cho HĐQT, BKS không quá 5% lợi nhuận sau thuế, tương đương số tiền khoảng hơn 900 triệu đồng. Tuy nhiên năm 2013, do các nguyên nhân chủ quan, khách quan dẫn đến không đạt kế hoạch chỉ tiêu về lợi nhuận. Do đó HĐQT, BKS đã chủ động giảm thù lao về mức 2,09% lợi nhuận sau thuế tương đương với số tiền khoảng 250 triệu đồng.

Việc xin ý kiến trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 không quá 4% chỉ là con số ước tính trên số lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch đặt ra, để đảm bảo chế độ cho các thành viên HĐQT tập trung hơn nữa vào công tác định hướng, quản trị hỗ trợ Ban điều hành Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

Để khẳng định sự quyết tâm, nỗ lực chỉ đạo Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014. HĐQT, BKS cam kết sẽ không nhận thù lao năm 2014 nếu không đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- ✓ Ý kiến 5: Phương án tăng vốn cho đối tác chiến lược đưa ra là phương án duy nhất. Ban điều hành nên xây dựng thêm các phương án để lựa chọn, hơn nữa nên ưu tiên tăng vốn đối với các cổ đông hiện hữu?

Trả lời:

Về việc lựa chọn phương án tăng vốn cho đối tác chiến lược là phương án duy nhất trình bày do một số yếu tố sau:

Yêu cầu về đầu tư thiết bị: Để thực hiện mục tiêu trở thành nhà thầu nhân công quốc tế chuyên nghiệp, là nhà thầu chính thi công tại các dự án trong và nước ngoài, Công ty cần phải có một lượng lớn và các phương tiện máy móc hiện đại, điều đó sẽ bổ sung thêm năng lực trực tiếp thi công cũng như làm tăng thêm sức mạnh của hồ sơ năng lực khi tham gia đấu thầu tại các dự án trong và ngoài nước.

Yêu cầu về thời điểm đầu tư: Hiện nay Công ty sắp triển khai hàng loạt các Dự án và nhu cầu về vốn trong giai đoạn trước mắt là rất cần thiết, đặc biệt là cho các hoạt động tại Dự án Nhân Cơ, một số dự án quốc tế tại Lào...theo tiêu chí đó thì việc lựa chọn chào bán cổ

phần riêng lẻ sẽ rút ngắn thời gian huy động vốn, kịp thời phục vụ hoạt động SXKD của Công ty

- Thực trạng GDCP ở thời điểm xây dựng phương án: Vào thời điểm xây dựng phương án chào bán cổ phần, giá cổ phiếu giao dịch trên sàn chỉ khoảng từ 11.000- 13.000 VNĐ, với định hướng cổ tức năm 2013 là 15% bằng tiền mặt và chia ngay sau khi ĐHĐCĐ thì vào thời điểm chào bán cổ phần giá cổ phiếu dự kiến ở mức 10.000-11.500VNĐ/01 cổ phần, khi đó HĐQT, sau khi tham khảo các ý kiến của các đơn vị tư vấn đã nhận thấy việc chào bán cho cổ đông hiện hữu với giá khoảng 10.000 VNĐ/01 cổ phần sẽ rất khó thành công.
- HĐQT và Ban TGD ghi nhận các ý kiến của các cổ đông về việc xem xét chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu/ cũng như việc chia cổ tức bằng cổ phiếu/ phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu và trong giai đoạn tới, HĐQT Công ty cùng Ban điều hành sẽ xem xét các vấn đề này khi trình các phương án chào bán cổ phần tại các kỳ ĐHĐCĐ tiếp theo.
- HĐQT Công ty cũng hy vọng và thực tế nhận thấy rằng, những đối tác chiến lược mà HĐQT cùng Ban TGD đã tìm kiếm và thương lượng trong thời gian vừa qua thực sự đã và sẽ có những đóng góp quan trọng trong việc cùng công ty tìm kiếm và mở rộng các hoạt động xây lắp trong nước, với các Dự án có hiệu quả cũng như nguồn vốn thanh toán tốt, đặc biệt trong thời điểm khi mà thị trường và các nguồn vốn đầu tư xây dựng phục hồi trở lại.

IV. BIỂU QUYẾT.

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung đại hội, để ghi lại kết quả thông qua các nội dung trên, giới thiệu Ban kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu gồm:

- | | |
|------------------------------|--------------|
| 1. Ông Lương Ngọc Chiến | - Trưởng ban |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Oanh | - Ủy viên |
| 3. Ông Trần Đức Huỳnh | - Ủy viên |

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu - chiếm tỷ lệ 100%; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00%, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

* Các nội dung thông qua:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, BTGD về kết quả SXKD năm 2013 và định hướng năm 2014, theo đó:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:

STT	Diễn giải	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Doanh thu (VNĐ)	200.399.068.000	267.519.524.065	133%
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	24.113.429.000	16.621.824.329	69%
3	Cổ tức %	20	15	75%

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.790.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) phiếu - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội.

1.2 Thông qua định hướng hoạt động kinh doanh năm 2014 với một số nội dung chính như sau:

a) Định hướng sản xuất kinh doanh:

- Tiếp tục tăng cường phát triển và mở rộng mô hình cung cấp nhân công cho các Nhà thầu Quốc tế đang thi công tại nước ngoài như Malaysia, Lào, Algeria... và cung cấp lao động cho các đối tác Nhà thầu Quốc tế thi công các dự án trọng điểm tại Việt Nam.
- Trong năm 2014, chỉ tập trung triển khai các dự án xây lắp trong nước đã bố trí xong vốn, xác định mũi nhọn của việc triển khai các dự án trong nước là Bộ No & PTNT và Tập đoàn Than - Khoáng sản.
- Củng cố bộ máy nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao. Thành lập các hội đồng cố vấn cao cấp gồm các chuyên gia kinh nghiệm trong nhiều lĩnh vực: đầu tư, tài chính, pháp lý v.v...và không ngừng nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp.
- Triển khai hệ thống Nhận diện thương hiệu mới đối với các đối tác trong và ngoài nước, trên cơ sở kế thừa những giá trị tốt đẹp của hệ thống thương hiệu đã có.
- Phát triển hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại hóa kết hợp với việc xây dựng một tập thể nhân viên năng động, sáng tạo và bản lĩnh, tiến tới xây dựng được một sức mạnh văn hóa doanh nghiệp đặc sắc mang dấu riêng, thể hiện bản sắc của một thương hiệu Việt, mang giá trị trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính:

DVT: đồng

Nội dung	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu	267.519.524.065	333.702.728.000	124,7%
Lợi nhuận trước thuế:	16.621.824.329	27.025.887.000	162,6%
Cổ tức	15%	15%	100%

c) Thay đổi:

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh kết quả SXKD năm 2014 trong trường hợp Nền kinh tế và Thị trường có biến động lớn; HĐQT có nghĩa vụ thông tin chi tiết cho các cổ đông trước thời điểm điều chỉnh và có nghĩa vụ báo cáo/ giải trình chi tiết cho cổ đông ở kỳ Đại hội gần nhất.

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.790.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) phiếu - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội

2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2013.

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.790.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) phiếu - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội

3. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty (mẹ) và báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán.

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.790.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) phiếu - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội

4. Thông qua tờ trình về trích lập các quỹ, chia cổ tức; quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2014. Cụ thể:

4.1 Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2013:

Nội dung	Số tiền (ĐVT: đồng)
Lợi nhuận để lại chuyển 2013 (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013 được phê duyệt ngày 23/03)	4.761.715.661
Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2013 (theo BCTC hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán)	11.991.488.338
Tổng lợi nhuận năm 2013	16.753.203.999
Cổ tức 2013 đã tạm ứng	0
Lợi nhuận chưa phân phối năm 2013	16.753.203.999
Cổ tức 2013 dự kiến chia 15% (trên VDL 50 tỷ đồng)	7.500.000.000
Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 (2,09% LNST năm 2013)	250.366.667
Trích lập quỹ dự phòng rủi ro tài chính (5% LNST năm 2013)	599.574.417
Trích lập quỹ thi đua khen thưởng (1% LNST năm 2013)	119.914.883
Trích lập quỹ phúc lợi (1% LNST năm 2013)	119.914.883
Phạt nộp chậm thuế, bảo hiểm xã hội, chi phí khác...	221.572.707
Lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2014	7.941.860.442

4.2 Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 là: 286.366.667 đồng (Trong đó trích từ LNST là 250.366.667 đồng và hạch toán vào chi phí là 36.000.000 đồng)

4.3 Thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS không kiêm nhiệm năm 2014: Không lớn hơn 4% lợi nhuận kế hoạch sau thuế, tương ứng 843,3 triệu đồng.

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 18 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.784.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 99,84% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 01 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 4.000 cổ phần - chiếm tỷ lệ 0,11% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 01 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 2.000 cổ phần - chiếm tỷ lệ 0,05% số cổ phần tham dự đại hội

5. Thông qua việc miễn nhiệm; bầu bổ sung HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013 – 2017:

5.1. Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013 – 2017 của các ông sau:

- Ông Trần Văn Bách – Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Phạm Minh Hậu- Thành viên HĐQT

5.2. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013-2017 của các ông/bà sau:

1. Bà Nguyễn Thị Loan – Thành viên Ban kiểm soát

5.3. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2017 của các ông/ bà sau:

1. Bà Nguyễn Thị Loan – Thành viên HĐQT độc lập

2. Ông Đào Tiến Dương – Thành viên HĐQT

5.4. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2017 của các ông/ bà sau:

1. Ông Phạm Văn Trọng - Thành viên Ban kiểm soát

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.790.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) phiếu - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội

6. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty; Soát xét Báo cáo tài chính bán niên trong số các công ty kiểm toán được đề xuất dưới đây:

+ Công ty TNHH kiểm toán VACO.

+ Công ty kiểm toán và định giá Việt Nam VAE .

+ Công ty kiểm toán và Tư vấn A & C.

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 20 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.790.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 0 (không) phiếu - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 (không) - chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần tham dự đại hội

7. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược và phương án sử dụng vốn sau phát hành (theo Phương án chi tiết đính kèm) với một số nội dung như sau:

7.1 Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam
- Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.000.000 (Ba triệu) cổ phần
- Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành: 8.000.000 (Tám triệu) cổ phần
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phần phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: 60%
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho dưới 50 nhà đầu tư
- Đối tượng phát hành: Đối tượng được phát hành được Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, lựa chọn tại thời điểm phát hành dựa theo các tiêu chí sau:
 - Là cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính hoặc có khả năng hỗ trợ, đóng góp vào việc phát triển thị trường, nguồn cung cấp và đào tạo nhân lực cho Công ty; có kinh nghiệm quản lý, quản trị, điều hành; cung cấp, hỗ trợ về công nghệ cho hoạt động của Công ty.
- Thời gian dự kiến phát hành: Quý I,II năm 2014
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Nguyên tắc xác định giá phát hành: Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
 - Giá trị sổ sách (tại thời điểm 31/12/2013, theo BCTC đã kiểm toán năm 2013):

$$\begin{aligned}
 \text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\
 &= \frac{68.973.205.252}{5.000.000 - 0} = 13.795 \text{ đồng/CP}
 \end{aligned}$$

- Giá thị trường tại thời điểm phát hành: Vào thời điểm phát hành cổ phần riêng lẻ cho các đối tác chiến lược, mặc dù Sở Giao dịch Chứng khoán không có quy định về việc thực hiện điều chỉnh kỹ thuật đối với giá cổ phiếu, tuy nhiên, có thể đánh giá mức độ pha loãng giá cổ phiếu của Công ty sau khi thực hiện việc phát hành riêng lẻ cho các đối tác chiến lược như sau:

$$\begin{aligned}
 Ppl &= \frac{Pt + Pr \cdot I}{1 + I} \\
 &= \frac{12.500 + [10.000 \cdot (3/5)]}{1 + 3/5} = 11.562 \text{ đồng/cổ phần}
 \end{aligned}$$

- Trong đó:
- Ppl: Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng
- I: 3/5 (Tỷ lệ tăng vốn được tính = 3.000.000 cổ phần / 5.000.000 cổ phần đang lưu hành)
- Pt: 12.500 đồng/cổ phần (Giá thị trường giả định của cổ phiếu tại ngày phát hành là 14.000 đồng/cổ phần, có tính đến việc điều chỉnh sau khi Công ty đã chốt quyền nhận cổ tức năm 2013 với mức 1.500 đồng/cổ phần)
- Pr: 10.000 đồng/cổ phần (Giá cổ phiếu sẽ chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược)

Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược với các tiêu chí nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của cổ đông chiến lược vào sự phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá để đưa ra mức giá chào bán cổ phiếu cho đối tác chiến lược là 10.000 đồng/cổ phần.

- Xử lý số cổ phiếu đối tác từ bỏ quyền mua: Số lượng cổ phiếu cổ đông chiến lược được lựa chọn từ bỏ quyền mua, được HĐQT ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán cho các đối tượng khác đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn: cổ đông chiến lược nêu trên với mức giá 10.000 đồng/cổ phần, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành: Nếu kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện những dự án đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, HĐQT ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:
 - Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
 - Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng...

7.2 Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 30.000.000.000 (Ba mươi tỷ) đồng.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành:

STT	Mục đích	Số tiền
1	Đầu tư trung hạn mua sắm máy móc thiết bị phục vụ thi công các dự án đang triển khai và chuẩn bị triển khai	10.000.000.000 đồng
2	Bổ sung vốn lưu động để thực hiện các hợp đồng thi công mới ký và chuẩn bị ký	20.000.000.000 đồng
	Tổng cộng	30.000.000.000 đồng

7.3 Các nội dung khác

- Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty do liên quan đến việc thay đổi số vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán.
- Thông qua việc thay đổi nội dung Đăng ký kinh doanh của Công ty, do liên quan đến việc tăng vốn Điều lệ lên mức tương ứng với kết quả thu được từ đợt chào bán cổ phần (Dự kiến vốn Điều lệ mới sẽ là 80 tỷ đồng).
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà đối tác được lựa chọn từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh này.
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt phát hành.

Biểu quyết: Số phiếu biểu quyết Đồng ý là 19 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 3.786.487 cổ phần - chiếm tỷ lệ 99,89% số cổ phần tham dự đại hội; Số phiếu biểu quyết Không Đồng ý là 01 phiếu, sở hữu và đại diện sở hữu: 4.000 cổ phần - chiếm tỷ lệ 0,11% số cổ phần tham dự đại hội, Số phiếu biểu quyết Ý kiến khác là 0 phiếu - chiếm tỷ lệ 0,0% số cổ phần tham dự đại hội

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI (đính kèm)

Biên bản đã được thông qua Đại Hội Đồng cổ đông và biểu quyết nhất trí với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

PHẦN VII. BẾ MẠC:

Biên bản này được lập vào hồi 13h30' ngày 12/03/2014 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng và Nhân lực Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự. Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

CHỦ TOA


Phạm Minh Phúc

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Đào Thị Mai

Tài liệu lưu kèm:

- Biên bản Kiểm tra, tư cách cổ đông;
- Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu HĐQT và Ban kiểm soát
- Báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát;
- Các Tờ trình về: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Chia cổ tức, phân phối lợi nhuận 2013 và kế hoạch chia cổ tức, mức thù lao của HĐQT, BKS, TK năm 2014; Lựa chọn kiểm toán độc lập 2014; Tờ trình về việc miễn nhiệm; bầu bổ sung Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát; Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu cho đối tác chiến lược để tăng vốn điều lệ Công ty, phương án sử dụng vốn sau đợt phát hành.
- Biên bản kiểm phiếu các nội dung của Đại hội
- Danh sách cổ đông tham dự Đại hội; các tài liệu liên quan đến ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ;